

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY

MÃ SỐ THUẾ: 0500593340

Số: 102/CTSD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO THỰC TRẠNG

QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

I. Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty

Biểu số 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
1	Doãn Văn Kính	1961	Chủ tịch		Kỹ sư thủy lợi			Chủ tịch công ty
2	Trần Đình Cường	1974	TGĐ		Kỹ sư thủy lợi			Tổng giám đốc
3	Doãn Văn Tâm	1961	Phó TGĐ		Kỹ sư thủy lợi			Phó tổng giám đốc
4	Nguyễn Tiến Tấn	1971	Phó TGĐ		Kỹ sư thủy lợi			Phó tổng giám đốc
5	Đào Xuân Thi	1973	Phó TGĐ		Cử nhân QTKD			Phó tổng giám đốc
6	Tổng Bá Dũng	1963	KTT		Cử nhân kinh tế			Kế toán trưởng

2. Kiểm soát viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Phạm Thu Hà	1971	KSV	Cử nhân kinh tế	

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thu nhập khác	Tổng thu nhập
1	Doãn Văn Kính	Chủ tịch	317.936.700	37.611.000	355.547.700
2	Trần Đình Cường	Tổng giám đốc	282.694.900	19.534.000	302.228.900
3	Doãn Văn Tâm	Phó tổng giám đốc	270.886.200	41.705.800	312.592.000
4	Nguyễn Tiến Tấn	Phó tổng giám đốc	247.453.400	19.534.000	266.987.400
5	Đào Xuân Thi	Phó tổng giám đốc	233.652.900	17.914.000	251.566.900
6	Tổng Bá Dũng	Kế toán trưởng	239.341.800	31.691.000	271.032.800
7	Phạm Thu Hà	Kiểm soát viên	239.841.300	20.229.000	260.070.300

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

5. Về quản lý rủi ro

II. Các quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung văn bản
1	1816/QĐ-UBND	04/5/2020	Quyết định về việc giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2020
2	2157/QĐ-UBND	25/5/2020	Quyết định về việc công bố kết quả xếp loại DNNN năm 2018
3	12/CT-UBND	08/6/2020	Về việc đẩy mạnh triển khai thi hành luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật
4	3694/UBND-KT	07/8/2020	Về việc thực hiện công khai thông tin TC của DNNN

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Doãn Văn Kính	Chủ tịch công ty	12	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành thực hiện công tác quản lý, vận hành hệ thống tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh trên địa bàn các quận huyện.

- Kiểm tra, giám sát công tác tu sửa thường xuyên các công trình, công tác chuẩn bị phòng chống lụt bão trước mùa mưa lũ.

IV. Hoạt động của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên:

1. Hoạt động của Kiểm soát viên

Hoạt động theo chương trình công tác năm 2020 đã được phê duyệt tại văn bản số 599/UBND-KT ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

Biểu số 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung văn bản
1	01/CTCT-KSV	30/01/2020	Chương trình công tác của Kiểm soát viên năm 2020 Công ty ĐTPT thủy lợi Sông Đáy
2	02/BC-KSV	31/01/2020	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên Công ty ĐTPT thủy lợi Sông Đáy năm 2019
3	03/BC-KSV	15/3/2020	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên Công ty ĐTPT thủy lợi Sông Đáy quý I năm 2020
3	04/BC-KSV	15/7/2020	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên Công ty ĐTPT thủy lợi Sông Đáy 6 tháng đầu năm 2020.
4	05/BC-KSV	15/10/2020	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên Công ty ĐTPT thủy lợi Sông Đáy 9 tháng năm 2020.

V. Thông tin về các bên có liên quan

Biểu số 6

THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Ban quản lý dịch vụ thủy lợi Hà Nội	Đặt hàng, đấu thầu dịch vụ tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp	173.643.367.000 đ
2	Công ty điện lực Hoài Đức	Mua điện	1.111.109.764 đ
3	Công ty điện lực Đan Phượng	Mua điện	5.478.438.537 đ
4	Công ty điện lực Hà Đông	Mua điện	1.276.993.150 đ
5	Công ty điện lực Thanh Oai	Mua điện	6.035.859.755 đ
6	Công ty điện lực Thường Tín	Mua điện	243.697.048 đ
7	Công ty điện lực Chương Mỹ	Mua điện	6.259.263.571 đ
8	Công ty điện lực Mỹ Đức	Mua điện	3.728.760.194 đ
9	Bảo hiểm xã hội Hà Đông	Đóng BHXH, BHYT, BHTN	15.739.350.375 đ
10	Công ty TNHH thương mại Hồng Anh	Thi công công trình	453.080.000 đ
11	Công ty CP xây dựng và thương mại Gia Phú	Thi công công trình	1.251.527.000 đ
13	Công ty TNHH MTV ĐTPT thủy lợi Sông Nhuệ	Tạo nguồn tưới tiêu	3.057.821.360 đ
14	Công ty TNHH cơ điện thủy lợi Hưng Yên	Thi công công trình	2.054.509.000 đ
15	Các HTXNN trong hệ thống	Kinh phí dịch vụ công ích phần HTX tự phục vụ và phần Công ty tưới tạo nguồn cho HTX	37.310.297.660 đ



Doãn Văn Kính